

Số: 158 /KH-UBND

Hải Phòng, ngày 10 tháng 7 năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn thành phố

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 215/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 phê duyệt Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn thành phố, với các nội dung như sau:

I. QUAN ĐIỂM VÀ MỤC TIÊU:

1. Quan điểm:

- Bảo đảm vững chắc an ninh năng lượng để phát triển kinh tế - xã hội. Ưu tiên phát triển năng lượng nhanh và bền vững, đi trước một bước, bảo vệ môi trường sinh thái, thích ứng với biến đổi khí hậu, gắn với mục tiêu phát thải ròng bằng "0" vào năm 2050; bảo đảm quốc phòng, an ninh là nhiệm vụ trọng tâm xuyên suốt trong quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá.

- Khuyến khích và tạo mọi điều kiện thuận lợi để các thành phần kinh tế, đặc biệt là kinh tế tư nhân tham gia phát triển năng lượng; kiên quyết loại bỏ mọi biểu hiện bao cấp, độc quyền, cạnh tranh không bình đẳng, thiếu minh bạch trong ngành năng lượng.

- Phát triển các loại hình năng lượng trên cơ sở lợi thế của thành phố; ưu tiên khai thác, sử dụng triệt để và hiệu quả các nguồn năng lượng tái tạo, năng lượng mới, năng lượng sạch.

- Sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả, bảo vệ môi trường phải được xem là trách nhiệm của toàn xã hội. Khuyến khích đầu tư và sử dụng các công nghệ, trang thiết bị tiết kiệm năng lượng, thân thiện môi trường.

2. Mục tiêu:

2.1. Mục tiêu tổng quát:

- Cung cấp đầy đủ năng lượng ổn định, có chất lượng cao cho phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững; bảo đảm quốc phòng, an ninh, nâng cao đời sống của nhân dân, góp phần bảo vệ môi trường sinh thái. Khai thác và sử dụng có hiệu quả nguồn tài nguyên năng lượng trên địa bàn, ưu tiên phát triển các nguồn năng lượng tái tạo, năng lượng mới; triệt để thực hiện tiết kiệm và sử dụng hiệu quả năng lượng.

- Khuyến khích, đa dạng hóa hình thức sở hữu và phương thức kinh doanh trong phát triển năng lượng, tạo điều kiện thuận lợi để các thành phần kinh tế, đặc biệt là kinh tế tư nhân tham gia phát triển năng lượng; loại bỏ độc quyền, cạnh tranh không bình đẳng, thiếu minh bạch trong ngành năng lượng. Chủ động nâng cấp xây dựng hệ thống lưới điện, phân phối điện từng bước hiện đại, thông minh.

2.2. Mục tiêu cụ thể

- Cung cấp đủ năng lượng, đáp ứng nhu cầu của thành phố; phát triển đồng bộ lưới điện truyền tải và phân phối trên địa bàn thành phố đáp ứng mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội với tốc độ tăng trưởng GRDP bình quân giai đoạn 2021 - 2030 khoảng 13,5%/năm.

- Phát triển hạ tầng dự trữ và hạ tầng cung ứng khí theo Quy hoạch được phê duyệt, đáp ứng nhu cầu dự trữ thương mại và nhu cầu tiêu thụ của thành phố.

- Đáp ứng đủ nhu cầu cấp điện của thành phố theo Quy hoạch thành phố Hải Phòng thời kỳ 2021 - 2030 tầm nhìn đến 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1516/QĐ-TTg ngày 02/12/2023; Kế hoạch thực hiện Quy hoạch thành phố Hải Phòng thời kỳ 2021 - 2030 tầm nhìn đến 2050.

- Thúc đẩy chuyển đổi số trong ngành năng lượng, xây dựng hệ thống lưới điện hiện đại, thông minh, hiệu quả, có khả năng kết nối khu vực, có dự phòng cho phát triển lâu dài trong tương lai; bảo đảm cung cấp điện an toàn, đáp ứng tiêu chí N-1 đối với vùng phụ tải quan trọng và N-2 đối với vùng phụ tải đặc biệt quan trọng, cấu trúc lưới đảm bảo linh hoạt cao trong quản lý vận hành. Nâng cao độ ổn định, tin cậy cung cấp điện và giảm thiểu tổn thất điện năng, sử dụng điện tiết kiệm và hiệu quả, ưu tiên thu hút đầu tư những dự án có công nghệ hiện đại tiêu thụ ít năng lượng.

- Giảm phát thải khí nhà kính từ hoạt động năng lượng so với kịch bản phát triển bình thường ở mức 15 % vào năm 2030, lên mức 20 % vào năm 2045. Tích cực triển khai các hoạt động, dự án giảm nhẹ phát thải khí nhà kính có sự hỗ trợ tài chính và công nghệ của quốc tế.

3. Tầm nhìn đến năm 2045:

Góp phần quan trọng trong việc bảo đảm vững chắc an ninh năng lượng quốc gia, phát triển năng lượng bền vững, sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu và bảo đảm quốc phòng, an ninh; hệ thống hạ tầng năng lượng phát triển đồng bộ, hiện đại, khả năng kết nối khu vực; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, trình độ khoa học - công nghệ và năng lực quản trị ngành năng lượng đạt trình độ của thành phố công nghiệp hiện đại.

II. NỘI DUNG:

1. Phân ngành dầu khí:

- Phát triển hạ tầng dự trữ và hạ tầng cung ứng khí theo Quy hoạch được phê duyệt, đáp ứng nhu cầu dự trữ thương mại và nhu cầu tiêu thụ của thành phố; vận hành an toàn, hiệu quả các hệ thống đường ống thu gom, vận chuyển, xử lý khí hiện hữu.

- Phát triển hợp lý hệ thống phân phối xăng dầu nhằm bảo đảm lưu thông và bình ổn thị trường, đáp ứng nhu cầu tiêu thụ xăng dầu thành phố.

- Khuyến khích sử dụng rộng rãi nhiên liệu sinh học, nhiên liệu mới nhằm giảm thiểu sự phụ thuộc vào nhiên liệu hóa thạch và bảo vệ môi trường.

2. Phân ngành công nghiệp than:

Phát triển đầu mối cung cấp than cho các hộ tiêu thụ phù hợp nhu cầu thị trường và thực hiện theo chỉ đạo của Chính phủ đảm bảo đáp ứng tối đa nhu cầu sử dụng than thành phố, đặc biệt là than cho sản xuất điện.

3. Phân ngành điện:

Phát triển điện lực phải gắn liền với phát triển kinh tế, xã hội của thành phố đảm bảo đi trước một bước với tốc độ cao, bền vững, đồng bộ, đi đôi với đa dạng hóa các nguồn năng lượng và công nghệ tiết kiệm năng lượng là nhiệm vụ trọng tâm trong phát triển kinh tế, xã hội của thành phố.

a) Về phát triển nguồn điện:

- Phát triển các nguồn điện trên cơ sở lợi thế của thành phố, bảo đảm an toàn hệ thống phù hợp theo các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: số 500/QĐ-TTg ngày 15/5/2023 phê duyệt Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; số 262/QĐ-TTg ngày 01/4/2024 phê duyệt Kế hoạch thực hiện Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Khai thác hiệu quả các nguồn điện, đảm bảo tin cậy cung cấp điện tại chỗ, giảm tổn thất kỹ thuật, giảm truyền tải điện đi xa.

b) Về phát triển lưới điện:

- Xây dựng lưới điện mang tính hiện đại, đảm bảo độ tin cậy cung cấp điện an toàn, ổn định và chất lượng điện năng cao với sơ đồ lưới điện vận hành linh hoạt, dễ thay đổi phương án kết dây để đáp ứng mọi điều kiện vận hành, hướng tới hình thành lưới điện thông minh.

- Phát triển lưới điện truyền tải 500 kV và 220 kV bảo đảm khả năng giải tỏa công suất các nhà máy điện, nâng cao độ tin cậy cung cấp điện, giảm tổn thất điện năng, đáp ứng tiêu chí N-1 đối với vùng phụ tải quan trọng và N-2 đối với vùng phụ tải đặc biệt quan trọng theo các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: số 500/QĐ-TTg ngày 15/5/2023 phê duyệt Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; số 262/QĐ-TTg ngày 01/4/2024 phê duyệt Kế hoạch thực hiện Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Ứng dụng khoa học để nâng cao hiệu suất, hiệu quả kinh doanh năng lượng, coi trọng đầu tư cho tiết kiệm năng lượng, giảm tỷ lệ tổn thất.

- Thiết kế lưới 110kV sử dụng công nghệ để nâng cao khả năng truyền tải của lưới điện, từng bước hình thành lưới điện truyền tải thông minh. Chuyển đổi và xây dựng mới 100% các trạm biến áp 110kV vận hành không người trực, được giám sát và điều khiển từ xa.

4. Phân ngành năng lượng tái tạo:

- Ưu tiên khuyến khích phát triển các nguồn năng lượng tái tạo nhằm thay thế các nguồn năng lượng hoá thạch trên cơ sở phù hợp với các quy hoạch được phê duyệt.

- Khuyến khích đầu tư xây dựng các nhà máy điện sử dụng chất thải rắn sinh hoạt, sinh khối và chất thải rắn đi đôi với công tác bảo vệ môi trường và phát triển kinh tế tuần hoàn.

5. Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả:

Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Kế hoạch thực hiện Chương trình Quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2020 - 2030 trên địa bàn thành phố theo Quyết định số 280/QĐ-TTg ngày 13/3/2019 của Chính phủ; Quyết định số 2285/QĐ-UBND ngày 03/8/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố. Tăng cường việc áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn bắt buộc kèm theo chế tài về sử dụng hiệu quả năng lượng đối với những lĩnh vực, sản phẩm có mức tiêu thụ năng lượng cao. Khuyến khích các hộ tiêu thụ sử dụng năng lượng sạch, tái tạo, nhất là trong công nghiệp, xây dựng, nông nghiệp và giao thông.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỤ THỂ:

1. Về cơ chế, chính sách

- Hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý đất đai trên địa bàn thành phố.

- Xây dựng Kế hoạch triển khai Quy hoạch thành phố Hải Phòng và thực hiện các nội dung của Quy hoạch thành phố Hải Phòng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1516/QĐ-TTg ngày 02/12/2023, trong đó có nội dung về phát triển năng lượng.

- Phối hợp với các Bộ, ngành xây dựng, góp ý, hoàn thiện các cơ chế, chính sách đột phá để khuyến khích và thúc đẩy phát triển mạnh mẽ các nguồn năng lượng mới và tái tạo.

- Thực hiện phát triển các dự án năng lượng theo Quy hoạch được phê duyệt.

- Áp dụng đồng bộ các giải pháp trong quản lý kinh doanh, kỹ thuật, vận hành hệ thống để giảm tổn thất lưới điện.

- Tạo điều kiện kinh doanh thuận lợi cho các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế trong lĩnh vực năng lượng; giải quyết kịp thời những vướng mắc và rào cản về chính sách, luật pháp.

2. Về khuyến khích đầu tư:

- Tăng cường khuyến khích thu hút đầu tư trong tham gia đầu tư, phát triển các dự án năng lượng đặc biệt là các dự án phát triển năng lượng tái tạo.

- Chú trọng những dự án phát điện và các hoạt động bán buôn, bán lẻ điện theo cơ chế thị trường. Xây dựng cơ chế đầu tư thông thoáng, cải cách thủ tục hành chính để bảo đảm tiến độ các công trình điện.

- Ưu tiên đầu tư phát triển hạ tầng năng lượng bền vững; chú trọng xây dựng cơ sở hạ tầng năng lượng, kết nối khu vực. Xác định danh mục hạ tầng năng lượng có thể dùng chung và xây dựng cơ chế dùng chung phù hợp với cơ chế thị trường. Thực hiện xã hội hoá tối đa trong đầu tư và khai thác, sử dụng cơ sở vật chất, dịch vụ ngành năng lượng trên cơ sở bảo đảm quốc phòng, an ninh.

- Tăng cường thu hút vốn FDI và vốn của các thành phần kinh tế khác bằng việc đa dạng hóa hình thức đầu tư, đẩy mạnh công tác xúc tiến đầu tư để thu hút sự quan tâm của các nhà đầu tư nước ngoài.

3. Về đào tạo và phát triển nguồn nhân lực:

- Tăng cường đào tạo đội ngũ kỹ sư, công nhân kỹ thuật, nhân viên nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu của thành phố; thu hút các chuyên gia, nhà khoa học, nguồn nhân lực trình độ làm việc trong lĩnh vực năng lượng. - Thông qua các dự án đầu tư để đào tạo, tiếp nhận các công nghệ mới, hiện đại.

4. Về bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu, khoa học và công nghệ:

- Khuyến khích các doanh nghiệp năng lượng tăng cường đầu tư, ứng dụng phát triển khoa học công nghệ, chuyển đổi số trong quản lý, khai thác, sản xuất, phân phối, sử dụng năng lượng.

- Tăng cường phòng ngừa, kiểm soát các đối tượng có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường cao; xử lý nghiêm các vi phạm về an toàn môi trường theo quy định của pháp luật. Thông tin tuyên truyền kịp thời và đầy đủ về công tác bảo vệ môi trường trong ngành năng lượng.

- Rà soát, điều chỉnh những nội dung liên quan đến ngành năng lượng trong các Kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện Chiến lược quốc gia về biến đổi khí hậu; Chiến lược phát triển bền vững Việt Nam; Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam; Chiến lược khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên, bảo vệ môi trường biển và hải đảo quốc gia và các Chiến lược khác có liên quan.

- Rà soát, hoàn thiện, điều chỉnh kế hoạch thực hiện Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2020 - 2030 trên địa bàn thành phố. Triển khai áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn bắt buộc kèm theo chế tài về sử dụng hiệu quả năng lượng đối với những lĩnh vực, ngành và sản phẩm có mức tiêu thụ năng lượng cao. Khuyến khích các hộ tiêu thụ sử dụng năng lượng sạch, tái tạo, nhất là trong công nghiệp và giao thông; thúc đẩy phát triển các phương tiện giao thông sử dụng điện năng phù hợp với xu thế chung trên thế giới.

- Đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, hợp tác quốc tế trong lĩnh vực bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu để từng bước đưa vào áp dụng các công nghệ mới nhằm nâng cao hiệu quả, tiết kiệm chi phí bảo vệ môi trường.

- Tăng cường, củng cố tổ chức quản lý môi trường của các cơ quan quản lý nhà nước về môi trường và các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực năng lượng.

- Thực hiện đầy đủ công tác theo dõi, quan trắc, đo đạc và quản lý các chỉ tiêu môi trường; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định bảo vệ môi trường của doanh nghiệp năng lượng.

5. Về hợp tác quốc tế:

- Tăng cường quan hệ quốc tế về năng lượng trong tất cả các phân ngành, lĩnh vực phù hợp với xu thế hội nhập, tận dụng cơ hội từ các hiệp định thương mại, các quan hệ chính trị - ngoại giao thuận lợi để phát triển năng lượng.

- Mở rộng quan hệ đối tác với các công ty đầu tư năng lượng, phát triển công nghệ năng lượng tiên tiến.

- Đẩy mạnh hợp tác, hội nhập quốc tế, khuyến khích và thu hút các đối tác thuộc mọi thành phần kinh tế ở trong nước và nhà đầu tư nước ngoài tham gia vào các lĩnh vực năng lượng.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Sở Công Thương:

- Chủ trì thẩm định dự án, công trình năng lượng theo thẩm quyền phân cấp của cơ quan chuyên môn về xây dựng.

- Phối hợp Sở Xây dựng, Ban Quản lý khu Kinh tế Hải Phòng và các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện chấp thuận phương án tuyển đối với dự án các công trình điện có cấp điện áp 110kV, 220kV, 500kV trên địa bàn thành phố.

- Phối hợp với cơ quan chủ trì trong việc lựa chọn chủ đầu tư các dự án năng lượng.

- Chủ trì cùng Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng và các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn trình tự, thủ tục việc triển khai đầu tư các dự án điện mặt trời mái nhà trong các Khu kinh tế, Khu công nghiệp theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan tham gia ý kiến với các Bộ, ngành Trung ương xây dựng cơ chế, chính sách, tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư triển khai các dự án năng lượng đặc biệt là nguồn năng lượng mới và tái tạo.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành có liên quan tổ chức thực hiện việc lựa chọn chủ đầu tư các dự án năng lượng theo quy định.

- Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Quy hoạch thành phố Hải Phòng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1516/QĐ-TTg ngày 02/12/2023, trong đó có nội dung về phát triển năng lượng.

3. Sở Xây dựng:

Phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng; các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Công Thương, Tài nguyên và Môi trường; Ủy ban nhân dân các quận, huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, cập nhật và điều chỉnh các quy hoạch xây dựng (nếu có) để tránh chồng lấn với các quy hoạch phát triển phân ngành năng lượng; tổ chức triển khai thực hiện lựa chọn chủ đầu tư các dự án điện, bố trí quỹ đất cho phát triển các công trình điện, giải phóng mặt bằng, bồi thường, di dân, tái định cư cho các dự án nguồn điện, lưới điện theo quy định.

4. Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, cơ quan liên quan bố trí quỹ đất cho phát triển công trình năng lượng trên cơ sở nhu cầu sử dụng đất, đảm bảo quy định của pháp luật; ưu tiên bố trí quỹ đất để thực hiện các dự án năng lượng theo quy hoạch được duyệt.

- Phối hợp với các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện tháo gỡ khó khăn vướng mắc liên quan đến việc bố trí quỹ đất, công tác giải phóng mặt bằng, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố phương án giải quyết để thúc đẩy tiến độ triển khai dự án.

5. Ban Quản lý Khu Kinh tế Hải Phòng:

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành có liên quan tổ chức thực hiện việc lựa chọn chủ đầu tư các dự án năng lượng theo quy định.

- Phối hợp cùng Sở Công Thương và các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát hiện trạng, nhu cầu sử dụng điện tại các Khu công nghiệp (đang hoạt động, đã hình thành hoặc có trong danh mục của Quy hoạch thành phố Hải Phòng) trên địa bàn thành phố, đề xuất các giải pháp đảm bảo việc cung cấp ổn định, đầy đủ điện cho các Khu Công nghiệp trong giai đoạn tới.

6. Ủy ban nhân dân các quận, huyện:

- Rà soát quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn, quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ với Quy hoạch thành phố Hải Phòng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, Kế hoạch thực hiện Quy hoạch năng lượng quốc gia.

- Chủ trì và chịu trách nhiệm trong việc giải phóng mặt bằng, chủ động bố trí kinh phí giải phóng mặt bằng và tổ chức giải phóng mặt bằng sạch để có quỹ đất triển khai thực hiện các Dự án năng lượng theo quy định.

7. Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện và cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ tổ chức triển khai thực hiện Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phủ tại Quyết định số 215/QĐ-TTg ngày 01/3/2024, đảm bảo kịp thời, hiệu quả. Thực hiện chế độ báo cáo theo hướng dẫn và đề nghị của Sở Công Thương.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có nội dung cần điều chỉnh, bổ sung hoặc phát sinh vướng mắc, các Sở, Ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan kịp thời có Văn bản gửi Sở Công Thương tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, chỉ đạo./. ✕

Nơi nhận:

- CT, PCT Hoàng Minh Cường;
- Các Sở, Ban, ngành, TP;
- CVP, các PCVP UBND TP;
- UBND các quận, huyện;
- Các phòng: XDGT&CT, TCNS, NNTN&M, NC&KTGS;
- CV: XD;
- Lưu: VT, XD2.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hoàng Minh Cường

PHỤ LỤC NHIỆM VỤ CỤ THỂ

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số: 158...../KH-UBND ngày 10.../...7.../2024 của Ủy ban nhân dân thành phố)

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
I	Về cơ chế, chính sách:			
1	Hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý đất đai trên địa bàn thành phố.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, Ban, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan	Năm 2024 - 2025
2	Xây dựng, trình, ban hành Kế hoạch thực hiện Quy hoạch thành phố Hải Phòng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn 2050	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, Ban, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan	Năm 2024 - 2025
3	Rà soát các công trình điện đang vận hành và đã có trong quy hoạch đảm bảo an toàn, tin cậy, theo hướng đa dạng hoá, chú trọng nâng cao công suất khả dụng và có dự phòng công suất phù hợp; đáp ứng các yêu cầu bảo vệ sinh thái.	Sở Công Thương	Công ty TNHH MTV Điện lực Hải Phòng	Định kỳ hàng năm
4	Thực hiện phát triển các nguồn năng lượng theo Quyết định số 1516/QĐ-TTg ngày 02/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch thành phố Hải Phòng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050	Sở Công Thương	Các Sở, Ban, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan; Công ty TNHH MTV Điện lực Hải Phòng	Năm 2024 - 2025
5	Áp dụng đồng bộ các giải pháp trong quản lý kinh doanh, kỹ thuật, vận hành hệ thống để giảm tổn thất lưới điện.	Công ty TNHH MTV Điện lực Hải Phòng	Các Sở, Ban, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan	Hàng năm
II	Về khuyến khích đầu tư:			

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
1	Tăng cường khuyến khích thu hút đầu tư trong tham gia đầu tư, phát triển các dự án năng lượng đặc biệt là các dự án phát triển năng lượng tái tạo	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, Ban, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan	Thường xuyên
2	Cải cách thủ tục hành chính, tạo môi trường đầu tư thông thoáng	Các Sở, ngành, địa phương; Ban Quản lý Khu Kinh tế Hải Phòng; Công ty TNHH MTV Điện lực Hải Phòng		Thường xuyên
III	Về đào tạo và phát triển nguồn nhân lực:			
1	Tổ chức đào tạo đội ngũ cán bộ kỹ thuật và quản lý trong lĩnh vực năng lượng.	Công ty TNHH MTV Điện lực Hải Phòng; các doanh nghiệp trong lĩnh vực năng lượng	Các Sở, Ban, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan	Thường xuyên
IV	Về bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu, khoa học và công nghệ:			
1	Rà soát, điều chỉnh Kế hoạch, Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2020 - 2030	Sở Công Thương	Các Sở, Ban, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan	Hàng năm
2	Nghiên cứu, ứng dụng phát triển khoa học công nghệ, chuyển đổi số trong quản lý, khai thác, sản xuất, phân phối, sử dụng năng lượng.	Công ty TNHH MTV Điện lực Hải Phòng; các doanh nghiệp trong lĩnh vực năng lượng	Các Sở, Ban, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan	Thường xuyên

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
3	Khuyến khích đầu tư các dự án công nghiệp tiêu thụ ít năng lượng có hiệu quả kinh tế - xã hội. Triển khai triệt để danh mục các dự án ngành công nghiệp khuyến khích đầu tư, đầu tư có điều kiện và không chấp thuận đầu tư; danh mục các dự án kêu gọi đầu tư trực tiếp nước ngoài thành phố Hải Phòng	Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng	Các Sở, Ban, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan	Thường xuyên
4	Tuyên truyền, giáo dục phổ biến kiến thức về bảo vệ môi trường và ứng phó biến đổi khí hậu	Công ty TNHH MTV Điện lực Hải Phòng, các doanh nghiệp trong lĩnh vực năng lượng	Các Sở, Ban, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan	Thường xuyên
5	Thực hiện nghiêm các quy định về bảo vệ môi trường, biện pháp phòng, chống thiên tai, ứng phó biến đổi khí hậu, biện pháp phòng chống ô nhiễm môi trường	Công ty TNHH MTV Điện lực Hải Phòng, các doanh nghiệp trong lĩnh vực năng lượng	Các Sở, Ban, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan	Thường xuyên
V	Về hợp tác quốc tế:			
1	Đẩy mạnh hợp tác, hội nhập quốc tế, khuyến khích và thu hút các đối tác thuộc mọi thành phần kinh tế ở trong nước và nhà đầu tư nước ngoài tham gia vào các lĩnh vực năng lượng	Sở Công Thương	Các Sở, Ban, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan	Thường xuyên